

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Thái Nguyên thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên thành lập Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Thái Nguyên thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở hợp nhất Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bắc Kạn và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Thái Nguyên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 005/TTr-SNV ngày 01/7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Thái Nguyên trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên

1. Chức năng

Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Thái Nguyên là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên, có chức năng thực hiện đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (sau đây gọi là Giấy chứng nhận), đo đạc, chỉnh lý, lập bản đồ địa chính, xây dựng, quản lý, vận hành và khai thác hệ thống thông tin đất đai, cung cấp dịch vụ công về đất đai và hỗ trợ công tác quản lý nhà nước khác về đất đai trên địa bàn cấp tỉnh.

2. Nhiệm vụ

Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Thái Nguyên thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Quy định cơ cấu tổ chức, số lượng người làm việc của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Thái Nguyên

1. Cơ cấu tổ chức

a) Lãnh đạo Văn phòng: có Giám đốc và các Phó Giám đốc (số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định).

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ gồm có 05 phòng, cụ thể:

- Phòng Hành chính - Tổng hợp.
- Phòng Kế hoạch - Tài chính.
- Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận.
- Phòng Kỹ thuật địa chính.
- Phòng Thông tin - Lưu trữ.

2. Chi nhánh trực thuộc Văn phòng đăng ký đất đai gồm có 17 chi nhánh, cụ thể:

- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực I.
- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực II.
- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực III.
- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực IV.
- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực V.
- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực VI.

- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực VII.
- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực VIII.
- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực IX.
- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực X.
- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực XI.
- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực XII.
- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực XIII.
- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực XIV.
- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực XV.
- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực XVI.
- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực XVII.

(Có phụ lục địa bàn quản lý của các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực kèm theo).

Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực có Giám đốc và các Phó Giám đốc (số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định).

Các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Thái Nguyên theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền và pháp luật về đất đai; có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản, hoạt động theo quy định đối với đơn vị sự nghiệp công lập; hạch toán kế toán theo quy định của pháp luật và chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Thái Nguyên.

Trong khi chờ quyết định xếp hạng của cấp có thẩm quyền, phụ cấp chức vụ lãnh đạo, quản lý của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Thái Nguyên thực hiện như sau: Giám đốc Văn phòng hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 0,7 (không phẩy bảy); Phó Giám đốc Văn phòng hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 0,5 (không phẩy năm); Trưởng phòng hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 0,3 (không phẩy ba); Phó Trưởng phòng hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 0,2 (không phẩy hai). Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực I: Giám đốc hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 0,4 (không phẩy bốn), Phó Giám đốc hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 0,25 (không phẩy hai mươi lăm); các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực còn lại: Giám đốc hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 0,3 (không phẩy ba), Phó Giám đốc hưởng phụ cấp chức vụ 0,2 (không phẩy hai).

3. Số lượng người làm việc của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo quy định của cấp có thẩm quyền về số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập. Số lượng người làm việc trên 01 phòng chuyên môn, nghiệp vụ và số lượng Phó Trưởng phòng thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với người làm việc của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Thái Nguyên; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực; sắp xếp, bố trí người làm việc theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025 và bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai, Giám đốc các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Thái Nguyên;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Hoàng Sơn



Phụ lục

Địa bàn phụ trách của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực
(Kèm theo Quyết định số 76 /QĐ-UBND ngày 01 /7/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên)

- 1. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực I:** 06 phường, xã.
Cụ thể: phường Phan Đình Phùng; phường Tích Lương; phường Gia Sàng; phường Quyết Thắng; phường Quan Triều; phường Linh Sơn.
- 2. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực II:** 05 phường, xã.
Cụ thể: phường Phổ Yên; phường Vạn Xuân; phường Trung Thành; phường Phúc Thuận; Xã Thành Công.
- 3. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực III:** 04 phường, xã.
Cụ thể: phường Sông Công; phường Bá Xuyên; phường Bách Quang, xã Tân Cương.
- 4. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực IV:** 06 xã. Cụ thể: xã Đồng Hỷ; xã Quang Sơn; xã Trại Cau; xã Nam Hoà; xã Văn Hán; xã Văn Lăng.
- 5. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực V:** 05 xã. Cụ thể: xã Phú Bình; xã Tân Thành; xã Diềm Thụy; xã Kha Sơn; xã Tân Khánh.
- 6. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực VI:** 10 xã. Cụ thể: xã Đại Từ; xã Đại Phúc; xã Đức Lương; xã Phú Thịnh; xã La Bằng; xã Phú Lạc; xã An Khánh; xã Quân Chu; xã Vạn Phú; xã Phú Xuyên.
- 7. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực VII:** 04 xã. Cụ thể: xã Phú Lương; xã Vô Tranh; xã Yên Trạch; xã Hợp Thành.
- 8. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực VIII:** 08 xã. Cụ thể: xã Định Hoá; xã Bình Yên; xã Trung Hội; xã Phượng Tiến; xã Phú Đình; xã Bình Thành; xã Kim Phượng; xã Lam Vỹ.
- 9. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực IX:** 07 xã. Cụ thể: xã Võ Nai; xã Dân Tiến; xã Nghinh Tường; xã Thần Sa; xã La Hiên; xã Tràng Xá; xã Sảng Mộc.
- 10. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực X:** 05 xã. Cụ thể: xã Tân Kỳ; xã Thanh Mai; xã Thanh Thịnh; xã Chợ Mới; xã Yên Bình.
- 11. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực XI:** 03 xã. Cụ thể: xã Phong Quang; phường Đức Xuân; phường Bắc Kạn.
- 12. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực XII:** 06 xã. Cụ thể: xã Văn Lang; xã Cường Lợi; xã Na Rì; xã Trần Phú; xã Côn Minh; xã Xuân Dương.
- 13. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực XIII:** 06 xã. Cụ thể: xã Nam Cường; xã Quảng Bạch; xã Yên Thịnh; xã Chợ Đồn; xã Yên Phong, xã Nghĩa Tá.
- 14. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực XIV:** 04 xã. Cụ thể: xã Phú Thông; xã Cẩm Giàng; xã Vĩnh Thông; xã Bạch Thông.

15. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực XV: 05 xã. Cụ thể: xã Thượng Quan; xã Bằng Vân; xã Ngân Sơn; xã Nà Phặc; xã Hiệp Lực.

16. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực XVI: 05 xã. Cụ thể: xã Ba Bể; xã Chợ Rã; xã Phúc Lộc; xã Thượng Minh; xã Đồng Phúc.

17. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực XVII: 03 xã. Cụ thể: xã Bằng Thành, xã Nghiên Loan, xã Cao Minh.